

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung mục đích sử dụng khoáng sản vào nội dung
một số Giấy phép khai thác khoáng sản đất, cát làm vật liệu xây dựng
thông thường trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 27/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 1736/TTr-STNMT ngày 19/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung vào Điều 1 của 19 Giấy phép khai thác khoáng sản đất, cát làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh (theo Danh sách tại Phụ lục gửi kèm theo) nội dung sau:

“- Mục đích sử dụng khoáng sản: Cung cấp nguyên vật liệu xây dựng thông thường phục vụ xây dựng các công trình sử dụng ngân sách nhà nước (phát triển hạ tầng giao thông; công trình thủy lợi, thủy điện); công trình khắc phục thiên tai, địch họa; làm vật liệu san lấp công trình hạ tầng giao thông, công trình phúc lợi thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới.”

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của các Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường nêu tại Điều 1 Quyết định này.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch UBND các huyện: Triệu Sơn, Nông Cống, Như Thanh, Hà Trung, Thạch Thành, Hậu Lộc, Ngọc Lặc, Cẩm Thủy; Chủ tịch UBND thị xã: Bỉm Sơn, Nghi Sơn; các tổ chức, doanh nghiệp được cấp phép khai thác khoáng sản có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ.
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/cáo);
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang

PHỤ LỤC:
Danh sách các mỏ đất, cát làm vật liệu xây dựng thông thường bổ sung
mục đích sử dụng khoáng sản

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /
của UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Đơn vị được cấp phép	Địa điểm mỏ	Loại khoáng sản	Giấy phép/ Ngày cấp	Thời hạn (năm)
1	Công ty cổ phần Vận tải thủy bộ Hương Xuân	Phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn	Đất san lấp và thu hồi đất silic	98/GP-UBND ngày 23/3/2018	đến ngày 16/02/2032
2	Công ty TNHH một thành viên Khai thác khoáng sản ĐTC	Phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn	Đất san lấp và thu hồi đất silic	372/GP-UBND ngày 06/10/2016	10 năm 6 tháng
3	Công ty TNHH một thành viên Thành Công	Phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn	Đất san lấp và thu hồi đất, cát có hàm lượng silic trung bình 77,99 %	246/GP-UBND ngày 27/7/2018	16 năm 6 tháng
4	Công ty TNHH Long Sơn	Xã Hà Vinh, huyện Hà Trung	Đất san lấp và thu hồi đất, cát silic	188/GP-UBND ngày 27/9/2021	10 năm
5	Công ty TNHH một thành viên Mai Hương D-L	Xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành	Đất san lấp và thu hồi đá ong phong hóa	328/GP-UBND ngày 29/8/2016	10 năm
6	Công ty cổ phần Vật tư xây dựng An Phát	Xã Thành Long và xã Thành Tiến, huyện Thạch Thành	Đất san lấp và thu hồi đá ong phong hóa	346/GP-UBND ngày 16/9/2016	11 năm
7	Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Thành Nam	Xã Thành Tân và xã Thành Trục, huyện Thạch Thành	Đất san lấp và thu hồi đá ong phong hóa	112/GP-UBND ngày 04/11/2022	Đến ngày 03/01/2032
8	Công ty cổ phần Công nghệ Mỏ Thanh Hóa	Xã Thành Vân, huyện Thạch Thành	Đất san lấp và thu hồi đá ong phong hóa	126/GP-UBND ngày 03/4/2017	09 năm
9	Công ty CP đầu tư xây dựng Minh Thành TH	Xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành	Đất san lấp và thu hồi đá ong phong hóa	251/GP-UBND ngày 31/7/2018	15 năm
10	Công ty TNHH MTV Mai Hương D-L	Xã Cầu Lộc, huyện Hậu Lộc	Đất san lấp và thu hồi đá sét đen giàu silic	184/GP-UBND ngày 12/5/2016	14 năm 11 tháng

TT	Đơn vị được cấp phép	Địa điểm mỏ	Loại khoáng sản	Giấy phép/ Ngày cấp	Thời hạn (năm)
11	Công ty TNHH Đầu tư xây dựng - xuất nhập khẩu thương mại Việt Lào	Xã Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn	Đất, đá san lấp và thu hồi đá ong phong hóa	62/GP-UBND ngày 07/02/2017 (Điều chỉnh tại Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 14/02/2022)	14 năm
12	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Trường An - Chi nhánh Thanh Hóa	Xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh	Đất san lấp và thu hồi đá phiến sét đen	336/GP-UBND ngày 20/8/2015	21 năm 5 tháng
13	Công ty TNHH Huy Hoàng	Xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh	Đất san lấp và thu hồi đá phiến sét đen	484/GP-UBND ngày 10/12/2015	15 năm 4 tháng
14	Công ty cổ phần KH GROUP	Xã Trường Minh, huyện Nông Cống	Đất san lấp và thu hồi đá silic	114/GP-UBND ngày 16/4/2018	Đến ngày 28/6/2035
15	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình Mê Kông	Xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống	Đất san lấp và thu hồi đá ong phong hóa	183/GP-UBND ngày 06/6/2018	16 năm 7 tháng
16	Công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Nam Thành	Xã Phụng Nghi, huyện Như Thanh	Đất san lấp và thu hồi đất silic	219/GP-UBND ngày 29/5/2017	20 năm 02 tháng
17	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại Sơn Vũ	Sông Âm, Phùng Minh và Phúc Thịnh, huyện Ngọc Lặc	Cát	230/GP-UBND ngày 15/11/2021	08 năm
18	Công ty cổ phần Thọ Nam Sơn	Mỏ cát số 115, xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy	Cát, sỏi	124/GP-UBND ngày 10/04/2014 (điều chỉnh tại Quyết định số 5051/QĐ-UBND ngày 09/12/2021)	02 năm 03 tháng
19	Công ty cổ phần Xây dựng MBM Group	Phường Hải Bình và phường Hải Thanh, thị xã Nghi Sơn	Cát nhiễm mặn	261/GP-UBND ngày 16/12/2021	10 năm